

Số: 96/2024/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 10 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 244/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn N, sinh năm 1951;

Địa chỉ: G ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bùi Quốc V, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hiền E, sinh năm 1985;

Địa chỉ: C khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Mạc Thị P, sinh năm 1955. Địa chỉ: C khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Văn M, sinh năm 1984;

ĐKTT: 056 ấp A, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở: E7/140 ấp F, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn M thống nhất:

Bị đơn chị Nguyễn Thị Hiền E, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn M liên đới trả tiếp tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa đất số 314, 315, 316 cùng tờ bản đồ số 13 tọa lạc xã A (thửa cũ 68, 70, 71 cùng tờ bản đồ số 10) số tiền là 1.100.000.000đ (Một tỷ một trăm triệu đồng) cho nguyên đơn ông Lê Văn N. Số tiền 1.100.000.000đ (Một tỷ một trăm triệu đồng) chị Nguyễn Thị Hiền E, anh Phan Văn M trả dần cho ông Lê Văn N mỗi tháng 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) đến khi hết số tiền 1.100.000.000đ (Một tỷ một trăm triệu đồng). Thời gian trả tiền vào ngày 10 hàng tháng và thời gian bắt đầu trả tiền là vào ngày 10/12/2024.

Trường hợp chị Nguyễn Thị Hiền E, anh Phan Văn M không thanh toán tiền đúng theo thời gian đã thỏa thuận nêu trên thì ông Lê Văn N được quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền chị Hiền E, anh M có nghĩa vụ thanh toán kể cả các khoản tiền chưa tới hạn thanh toán theo thỏa thuận.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự không giá ngạch hòa giải thành: 22.500.000đ (Hai mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng) ông Lê Văn N, chị Nguyễn Thị Hiền E, anh Phan Văn M thống nhất mỗi bên chịu phân nửa.

Ông Lê Văn N chịu án phí 11.250.000đ (Mười một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng ông N thuộc diện người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chị Nguyễn Thị Hiền E, anh Phan Văn M chịu án phí 11.250.000đ (Mười một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) và có nghĩa vụ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Hạnh